

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu số 13: Mua sắm vật tư phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh
- Tên dự toán: **Mua sắm vật tư hàng hóa (đợt 4) năm 2026**
- Thời gian thực hiện hợp đồng là: 15 ngày.
- Nguồn vốn tổ chức mua sắm: **Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026**
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy A42/QC PK-KQ; Địa chỉ: Cổng 1 Sân Bay Biên Hòa, Phường Tân Triều, Tỉnh Đồng Nai;

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu cung cấp trong E-HSDT bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn tương tự như bảng dưới đây để chứng minh hàng hóa do Nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu của E-HSMT.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Vải bông Plorin	Vải bông hay còn gọi là vải Poly catton, được dệt từ nhiều sợi bông hữu cơ, vải có tính xơ của bông để hút ẩm, độ hút ẩm lên tới 65%
2	Vải đỏ	Chất liệu cotton => 95%. Khổ 1200m
3	Vải bạt màu xanh	Vải bạt là loại bạt chống thấm hai mặt được tráng nhựa chống thấm Khổ 2000mmm
4	Vải Katê xanh	Chất liệu vải cate xanh, không nhàu. Khổ 1200m
5	Vải đen chịu nhiệt	Cốt sợi thủy tinh phủ lớp silicon chịu nhiệt 2000C màu đen khổ 1200mm

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
6	Vải kaki đen	Chất liệu vải sợi cotton 100%, màu đen. Khổ 1000mm và 2000mm
7	Vải chịu nhiệt	Chất liệu vải sợi tổng hợp với thành phần chính là 65% sợi cotton và 35% sợi polyeste khổ 1200mm
8	Vải màn lọc sơn	Vải lụa trơn, lọc có cấp độ 150 mesh/inch. Khổ vào 1000x1000mm.
9	Vải bạt hai lớp	Chất liệu vải tráng nhựa không thấm nước, dầu mỡ bụi bẩn. Khổ 1200mm
10	Vải giả da màu kem	Chất liệu simili màu kem. Khổ 1500mm
11	Ván WPP chống nước	loại MDF, chống ẩm và kháng nước cao. Kích thước: 1200 x 2400 mm, độ dày: 20mm
12	Vòng khuyên	Chất liệu I nốc 304 hình tròn ϕ 10mm/ ϕ 6mm
13	Chụp mica	Chất liệu: nhựa mica, trong suốt. Kích thước: Φ 18/ Φ 12x5mm
14	Chụp mica	Chất liệu: nhựa mica, trong suốt. Kích thước: Φ 38/ Φ 34x5mm
15	Thước mica	Chất liệu: nhựa mica, trong suốt. Kích thước: L142x 8mm
16	Thước mica	Chất liệu: nhựa mica, trong suốt. Kích thước: Φ 55x5mm
17	Tấm amiăng cốt thép chịu nhiệt	Chất liệu amiang lõi thép dạng lưới. Kích thước 1270 x 1270 x 2mm. Nhiệt độ làm việc 250 đến 450 độ C
18	Tấm amiăng chịu nhiệt	Chất liệu amiang lõi thép dạng lưới. Kích thước 1270mm x1270 mm x 1,5mm. Nhiệt độ làm việc 250 đến 450 độ C
19	Tấm amiăng chịu nhiệt	Chất liệu amiang lõi thép dạng lưới. Kích thước 1270mm x1270 mm x 2mm. Nhiệt độ làm việc 250 đến 450 độ C
20	Tấm amiăng chịu nhiệt	Chất liệu amiang lõi thép dạng lưới. Kích thước 1270mm x1270 mm x 3mm. Nhiệt độ làm việc 250 đến 450 độ C

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
21	Cao su tấm chịu dầu isooctan	Chất liệu cao su chịu dầu, mỡ chịu nhiệt. Kích 1,2m x 2m dày 5cm chịu nhiệt độ 200 độ C. Độ trương khối theo TCVN 2752-78 sau 24 h trong hỗn hợp dầu mỡ isooctan : toluen (7:3) ≤ 1%
22	Cao su tấm	Chất liệu cao su chịu nhiệt chịu dầu mỡ dày 1mm. Độ trương khối sau 24 h trong hỗn hợp dầu mỡ isooctan : toluen (7:3) ≤ 9%
23	Cao su tấm	Chất liệu cao su chịu nhiệt chịu dầu mỡ dày 2mm. Độ trương khối sau 24 h trong hỗn hợp dầu mỡ isooctan : toluen (7:3) ≤ 9%
24	Cao su tấm	Chất liệu cao su chịu nhiệt chịu dầu mỡ dày 10mm. Độ trương khối sau 24 h trong hỗn hợp dầu mỡ isooctan : toluen (7:3) ≤ 9%
25	Cao su tấm	Chất liệu cao su chịu nhiệt chịu dầu mỡ dày 30mm. Độ trương khối sau 24 h trong hỗn hợp dầu mỡ isooctan : toluen (7:3) ≤ 9%
26	Dây đồng bện	Chất liệu đồng mạ thiếc, có dạng dẹt, được bện từ các sợi đồng có đường kính 0,15mm tạo ra nhiều lớp, mềm nhuyễn, có tính co giãn. Kích thước: Rộng 20mm, dày 2mm
27	Dây đồng bện	Chất liệu đồng mạ thiếc, có dạng dẹt, được bện từ các sợi đồng có đường kính 0,15mm tạo ra nhiều lớp, mềm nhuyễn, có tính co giãn. Kích thước: Rộng 25mm, dày 2mm
28	Dây đồng bện	Chất liệu đồng mạ thiếc, có dạng dẹt, được bện từ các sợi đồng có đường kính 0,15mm tạo ra nhiều lớp, mềm nhuyễn, có tính co giãn. Kích thước: Rộng 30mm, dày 3mm
29	Đầu cốt	Chất liệu đồng nguyên chất 99,99%, mạ kẽm . Làm việc trong điều kiện từ -55 độ C đến + 150 độ C. Thiết diện dây 4mm, lỗ bắt ốc 4mm
30	Đầu cốt	Chất liệu đồng nguyên chất 99,99%, mạ kẽm . Làm việc trong điều kiện từ -55 độ C đến + 150 độ C. Thiết diện dây 6mm, lỗ bắt ốc 6mm
31	Đầu cốt	Chất liệu đồng nguyên chất 99,99%, mạ kẽm . Làm việc trong điều kiện từ -55 độ C đến + 150 độ C. Thiết diện dây 25mm, lỗ bắt ốc 6mm
32	Đầu cốt	Chất liệu đồng nguyên chất 99,99%, mạ kẽm . Làm việc trong điều kiện từ -55 độ C đến + 150 độ C. Thiết diện dây 3mm, lỗ bắt ốc 5mm
33	Chốt chèn	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 1mm dài 40mm
34	Chốt chèn	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 2mm dài 40mm

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
35	Chốt chẻ	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 1,6mm dài 20mm
36	Chốt chẻ	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 2,5 mm dài 32mm
37	Chốt chẻ	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 2,8mm dài 32mm
38	Chốt chẻ	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 3,5mm dài 40mm
39	Chốt chẻ	Là thanh Inoc 304 được gấp đôi chịu lực và chịu tải cao được chế tạo theo tiêu chuẩn DIN 94, thiết diện 3,6mm dài 60mm

1.3. Các yêu cầu khác

Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm:

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản
- Các dịch vụ liên quan như:
 - + Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa
 - + Thời gian Nhà thầu thực hiện bảo hành: 03 ngày từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu
- Hàng hóa phải đóng gói đúng tiêu chuẩn, bảo đảm không hư hỏng, móp méo, đổ vỡ trong quá trình vận chuyển – bàn giao.
- Nhà thầu chào phương án thay thế ngoài phương án chính theo yêu cầu của E-HSMT: không được phép

Mục 2. Bản vẽ: không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra thông số, nhãn mác, số lượng, chủng loại, qui cách hàng hóa thực tế so với chứng từ cung cấp, giao nhận

- Hàng hóa do Nhà thầu giao đến sẽ được bên mời thầu tổ chức kiểm tra, nghiệm thu với các yêu cầu kỹ thuật đã nêu trong E-HSMT

- Bên mời thầu sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp tài liệu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của bất kỳ hàng hóa nào thuộc gói thầu để kiểm tra, đối chiếu. Nếu kết quả phân tích, so sánh khác với thông tin về tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa do nhà thầu cung cấp, khi đó sẽ kết luận nhà thầu vi phạm. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về các chi phí liên quan.

